**TUẦN 15**

Ngày dạy, thứ Hai: 16/12/2024

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Hoạt động trải nghiệm**

**SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

**THAM GIA KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- HS được tham gia trực tiếp vào hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” bằng việc làm phù hợp như: góp sách vở, đồ dùng học tập, quần áo,…tặng các bạn vùng khó khăn.

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

***-* Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của việc tham gia kết nối “Vòng tay yêu thương”.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Nhắc HS mặc đúng đồng phục, trang phục biểu diễn.

**b. Đối với HS:**

- Mặc lịch sự, sạch sẽ; đầu tóc gọn gàng.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen với các hoạt động chào cờ.  **b. Cách tiến hành:** GV cho HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS tham gia các hoạt động trong phong trào chăm sóc cây xanh.  **b. Cách tiến hành:**  - GV nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, thực hiện nghi lễ chào cờ.  - HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.  -Nhà trường tổ chức cho HS tham gia hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” với một số hoạt động sau:  *+ Đại diện nhà trường tổng kết và nhận xét về việc hưởng ứng, mức độ tích cực tham gia hoạt động Kết nối “Vòng tay yêu thương” của HS toàn trường.*  *+ GV tổ chức cho HS tập hợp những món quà đã chuẩn bị để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn. GV hướng dẫn HS để riêng quà theo từng phân loại: quần áo, sách vở, đồ dùng học tập.*  *+ Đại diện nhà trường khen ngợi, khuyến khích những cá nhân tập thể lớp tích cực tham gia hoạt động.*    *C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_11.png* | - HS chào cờ.  - HS lắng nghe, tiếp thu, thực hiện.  - HS tham gia nhiệt tình, đầy đủ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 2 + 3: Tiếng Việt (Tập đọc )**

**BÀI : MẸ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc bài thơ Mẹ của Trần Quốc Minh (ngắt nghỉ, nhấn giọng phù hợp).

- Hiểu nội dung bài đọc: Nhận biết được tình cảm yêu thương, sự quan tâm, săn sóc của mẹ dành cho con.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Có tình cảm yêu thương, biết ơn đối với bố mẹ và người thân trong gia đình; phát triển năng lực quan sát (thấy được những công việc bố mẹ thường làm cho mình khi ở nhà) có tinh thần hợp tác trong làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV**: Tranh, SGK.

- **HS:** Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  - HS đọc một đoạn trích trong bài Em mang về yêu thương và nêu nội dung của đoạn vừa đọc đọc hoặc nêu một vài chi tiết thú vị trong bài đọc.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  **Hoạt động: Quan sát tranh**  - GV cho HS quan sát tranh minh họa bài đọc và nêu nội dung tranh.  - GV giới thiệu bài thơ Mẹ.Về rồi Về rồi  **2. HĐ Hình thành kiến thức mới (40p)**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản (30p)**  - GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý đọc với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. Lưu ý nhấn giọng đúng những từ ngữ được xem là tín hiệu nghệ thuật.  - Luyện đọc từ khó: GV lựa chọn một số từ.  - HDHS chia đoạn, mỗi khổ thơ là 1 đoạn.  - Gọi HS đọc nối tiếp đoạn  - GV giải nghĩa từ khó. (ạ ời, kẽo cà, gió mùa thu,...)  - GV yêu cầu từng cặp học sinh trong nhóm đọc nối tiếp từng khổ thơ và góp ý cho nhau.  - GV tổ chức cho các nhóm thi đọc  - Gv nhận xét, tuyên dương  - GV đọc lại toàn bài  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (10p)**  - GV goi HS đọc từng câu hỏi  - GV HDHS trả lời từng câu hỏi .  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn, lưu ý rèn cách trả lời đầy đủ câu.  + Câu 1: Trong đêm hè ai bức mẹ đã làm gì để con ngủ ngon con con con con?  + Câu 2:  Những dòng thơ nào cho thấy mẹ đã thức rất nhiều vì con?  + Câu 3: Theo em, câu thơ cuối bài muốn nói điều gì?  + Câu 4: Nói một câu thể hiện lòng biết ơn của em đối với cha mẹ.  (Hai học sinh cùng bàn đóng vai bố mẹ và con để thể hiện lòng biết ơn đối với bố mẹ)  - Nhận xét, tuyên dương HS.  - Chơi trò chơi: Biết 1 từ, đọc cả dòng thơ. GV chuẩn bị các phiếu viết các từ đầu dòng thơ, HS bốc thăm và đọc cả dòng thơ có tiếng bắt đầu ghi trong phiếu.  - Tuyên dương HS đọc thuộc lòng.  **3. HĐ Luyện tập, thực hành (5p)**  **Hoạt động : Luyện đọc lại.**  - GV đọc diễn cảm toàn bài.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **4. HĐ vận dụng (15p)**  **Hoạt động: Luyện tập theo văn bản đọc.**  **Bài 1:**  - Học sinh đọc lại bài thơ.  - Giáo viên phát thẻ từ để học sinh viết mỗi từ tìm được vào một thẻ. ( phát bảng phụ cho học sinh viết)  - GV gọi một số đại diện nhóm trả lời. GV hỏi thêm HS lí do vì sao chọn những phương án đó.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**   - Từng học sinh chọn một từ đã tìm được ở bài tập 1; suy nghĩ đặt câu với từ ngữ đó.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay chúng ta được học bài thơ nào?  - GV nhận xét giờ học. | - HS thực hiện.    - Một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác bổ sung.      - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.      - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp  - HS giải nghĩa từ khó.    - HS thực hiện theo cặp.      - 2 - 3 thi đọc      - HS đọc  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  + Câu 1: Trong đêm hè oi bức, mẹ đã ngồi đưa võng, hát ru và quạt cho con để con ngủ ngon.  + Câu 2: Hai dòng thơ: “Những ngôi sao...thức vì chúng con.  + Câu 3: Mẹ là niềm hạnh phúc của cuộc đời con.  + Câu 4: HS nhớ lại những việc bố mẹ đã làm cho mình và nói câu biết ơn của mình trước nhóm để các bạn góp ý.      - HS lên bốc thăm chơi trò chơi.      - HS lắng nghe.  - HS đọc.    - HS đọc.  - HS thực hiện theo nhóm 4  - 2 - 3 nhóm trả lời.  - HS lắng nghe.      - HS chia sẻ câu của mình  - HS lắng nghe.      - Bài thơ Mẹ.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 4: Toán**

**BÀI: ĐIỂM *-* ĐOẠN THẲNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học song bài này, HS đạt được những yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhận dạng được và gọi đúng tên điểm, đoạn thẳng.

  - Biết vẽ và ghi tên đoạn thẳng trên giấy kẻ ô li.

- Sử dụng các đoạn thẳng để tạo hình.

**2. Phẩm chất, năng lực**

**a. Năng lực:**

 - Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm đoạn thẳng có trong mỗi hình, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành vẽ đoạn thẳng, vẽ hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn thẳng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học  toán.

**b. Phẩm chất**:

- chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** SGK, tranh, thước,....

- **HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (3p)**  - GV tổ chức cho HS hát tập thể bài hát.  - GV giới thiệu , ghi đầu bài.  **2. HĐ hình thành kiến thức (10p)**  **Hoạt động 1: Giới thiệu điểm**  - GV chấm một chấm lên bảng, giới thiệu với HS đây là một điểm, đặt điểm là A và giới thiệu với HS đây là điểm A.  - GV tiếp tục tương tự như vậy với điểm B.( GV lưu ý với HS, để đặt tên cho một điểm, người ta thường dùng chữ cái in hoa)  - GV yêu cầu HS vẽ điểm C vào bảng con.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **2. Hoạt động 2: Giới thiệu đoạn thẳng**  - GV chấm hai điểm A, B lên bảng, cho HS gọi tên hai điểm đó.  - GV dùng thước thẳng nối hai điểm A, B rồi giới thiệu với HS đây là đoạn thẳng AB.   - GV cho HS rút ra nhận xét đoạn thẳng AB.  - GV kết luận.  **3.HĐ thực hành, luyện tập (15p)**  **Bài 1**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hướng dẫn mẫu đoạn thẳng AB  + Điểm A,B , đoạn thẳng AB  - GV gọi nối tiếp HS nêu.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 2**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hướng dẫn mẫu hình 1:  + Có 3 đoạn thẳng  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV gọi lần lượt nêu kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương  **Bài 3: (HĐCN)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hướng dẫn mẫu :  + Vừa nói, vừa thực hành vẽ: *Đánh dấu hai điểm A, B. Dùng thước thẳng nối hai điểm A và B.*  -Yêu cầu HS làm bài vào vở  - GV gọi 3 bạn lên bảng thực hiện  - GV nhận xét, tuyên dương  **4**. **HĐ vận dụng (5p)**  **Bài 5: (HĐCN)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hướng dẫn chữ mẫu ở bài tập 5 cần 17 đoạn thẳng  - GV tổ chức cho hs tham gia trò chơi “ *Ai nhanh - Ai đúng”*  - GV nhận xét, tuyên dương  **C*.*Củng cố *-* dặn dò (2p)**  - Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS múa hát tập thể  - HS nhắc lại  - HS quan sát, lắng nghe  - HS thực hành vẽ điểm C vào bảng con.  - Học sinh gọi tên hai điểm A,B  - HS nhắc lại tên gọi đoạn thẳng AB.  - HS rút ra nhận xét đoạn thẳng AB đi qua hai điểm A và B.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe  - HS nối tiếp trả lời :  + Điểm C, D , đoạn thẳng CD  + Điểm H, I , đoạn thẳng HI  + Điểm M, N, đoạn thẳng MN  + Điểm P,Q , đoạn thẳng PQ  + Điểm E,G , đoạn thẳng EG  - HS nhận xét  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe  - HS làm bài cá nhân, quan sát mỗi hình, nhận ra và đếm được số đoạn thẳng có trong mỗi hình.  - HS nêu:  + Hình 2: 4 đoạn thẳng  + Hình 3: 5 đoạn thẳng  + Hình 4: 6 đoạn thẳng  - HS nhận xét.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS quan sát và lắng nghe  - HS làm bài vào vở  - 3HS lên bảng vẽ.  - 1 HS đọc yêu cầu  - HS lắng nghe.  - HS phân tích để tạo ra được những chữ cái, chữ số cần mấy đoạn thẳng   - HS chơi trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng.  - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 2: Ôn Tiếng Việt**

**MẸ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Ôn luyện giúp hs đọc lưu loát và rõ ràng hơn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Luyện đọc**  - GV ôn luyện giúp hs đọc tốt hơn  - HS luyện đọc  + HDHS chia câu:  + HS luyện đọc nối tiếp trước lớp  - Luyện đọc theo nhóm 4:  + Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm  + GV gọi một số nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **2. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc  - HS đọc  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp (2-3 lượt)  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 2-3 nhóm nối tiếp đọc bài. |

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY………………………………………………

……………………………………………………………………………………

Ngày dạy, thứ Ba: 17/12/2024

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Tiếng Việt (Tập viết)**

**CHỮ HOA O (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Biết viết chữ viết hoa O cỡ vừa và cỡ nhỏ.

- Viết đúng câu ứng dụng: Ong chăm chỉ tìm hoa làm mật.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

- Có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** Máy tính, Mẫu chữ hoa O.

- **HS:** Vở Tập viết; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (3p)**  -Cho HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. HĐ Hình thành kiến thức mới (15p)**  **Hoạt động 1: Hướng dẫn viết chữ hoa.**  - GV tổ chức cho HS nêu:  + Độ cao, độ rộng chữ hoa O.  + Chữ hoa O gồm mấy nét?  - GV HD quy trình viết chữ hoa A.  - GV thao tác mẫu trên bảng con, vừa viết vừa nêu quy trình viết từng nét.  - YC HS viết bảng con.  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **Hoạt động 2: Hướng dẫn viết câu ứng dụng.**  - Gọi HS đọc câu ứng dụng cần viết.  - GV viết mẫu câu ứng dụng trên bảng, lưu ý cho HS:  + Viết chữ hoa O đầu câu.  + Cách nối từ O sang n.  + Khoảng cách giữa các con chữ, độ cao, dấu thanh và dấu chấm cuối câu.  **3. HĐ Luyện tập, thực hành (15p)**  **Hoạt động : Thực hành luyện viết.**  **-** YC HS thực hiện luyện viết chữ hoa O và câu ứng dụng trong vở Luyện viết.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | ***-*** 1- 2 HS chia sẻ.  - 2 - 3 HS chia sẻ.  - HS quan sát.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS luyện viết bảng con.  - 3 - 4 HS đọc.  - HS quan sát, lắng nghe.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 2: Tiếng việt (Nói và nghe)**

**SỰ TÍCH CÂY VÚ SỮA (Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Nhận biết được các sự việc trong tranh minh họa giải thích được nguồn gốc cây vú sữa.

- Cảm nhận được tình yêu thương của cha mẹ đối với con.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Phát triển kĩ năng trình bày, kĩ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.

- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** Tranh, SGK.

- **HS:** Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  ***-*** Gọi HS đọc bài cũ  - Gv nhận xét, tuyên dương  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  **Hoạt động: Quan sát tranh**  - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.  **2. HĐ Luyện tập, thực hành (15p)**  **Hoạt động 1: Dựa vào câu hỏi gợi ý, đoán nội dung từng tranh.**  - GV tổ chức cho HS quan sát từng tranh, trả lời câu hỏi:  - Chuyện gì đã xảy ra với cậu bé?  - Cậu bé đã xử sự như thế nào trước sự việc ấy?  -Vì sao em đoán như vậy? Thấy cậu bé khóc , cây xanh đã biến đổi như thế nào?  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - Nhận xét, động viên HS.  **Hoạt động 2: Nghe kể chuyện.**  - YC HS chọn kể 1- 2 đoạn của câu chuyện theo tranh.  - GV HD :  + Bước 1: Nhìn tranh và câu hỏi gợi ý dưới tranh , chọn 1-2 đoạn để tập kể.  + Bước 2: HS tập kể chuyện theo cặp/ nhóm.  - YC HS kể nối tiếp 4 đoạn câu chuyện trước lớp.  - GV sửa cách diễn đạt cho HS.  - GV nhận xét tuyên dương  - GV nêu câu hỏi: Em rút ra được bài học gì từ câu chuyện trên?  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **3. HĐ vận dụng (10p)**  ***-*** HDHS: Theo em, nếu được gặp lại mẹ, cậu bé trong câu chuyện sẽ nói gì?  - Xem lại các bức tranh minh họa và câu hỏi dưới mỗi bức tranh , nhớ lại những hành động , suy nghĩ , cảm xúc của cậu bé khi trở về nhà, không thấy mẹ đâu. Cậu có buồn không ? Cậu có ăn năn, hối hận về việc làm của mình không? Cậu đã hiểu tình cảm của mình chưa? Muốn thể hiện suy nghĩ của mình, tình cảm của mình đối với mẹ , cậu sẽ nói thế nào?  - HS dự đoán câu nói của cậu nói với mẹ nếu được gặp lại mẹ.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét, khen ngợi động viên HS giờ học. | - 2- 3 HS đọc  - HS nhắc lại đầu bài  - Mỗi tranh, 2 - 3 HS chia sẻ.  - HS chọn kể.  - HS làm việc theo nhóm/ cặp  - 2 - 4 HS kể nối tiếp câu chuyện  - HS lắng nghe  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe, trả lời.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 1: Toán**

**BÀI: ĐƯỜNG THẲNG** - **ĐƯỜNG CONG**

**ĐƯỜNG GẤP KHÚC ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học song bài này, HS đạt được những yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

**2. Phẩm chất, năng lực**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm đoạn thẳng có trong mỗi hình, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành vẽ đoạn thẳng, vẽ hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn thẳng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học  toán.

**b. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** SGK, tranh...

- **HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh và nêu lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong  - GV giới thiệu, ghi đầu bài  **2. HĐ hình thành kiến thức (15p)**  **\* Hoạt động 1: Giới thiệu đường thẳng**  - GV đính hình ảnh đường thẳng lên bảng và giới thiệu với HS: đây là đường thẳng.  **\* Hoạt động 2: Giới thiệu ba điểm thẳng hàng**  - GV cho HS quan sát và nhận ra đường thẳng.  - GV chấm ba điểm A, B, C lên đường thẳng và cho HS nhận biệt được ba cùng nằm trên một đường thẳng. GV giới thiệu ba điểm A, B, C thẳng hàng.  **Hoạt động 3: Giới thiệu đường cong.**  - GV cho HS quan sát hình ảnh đường cong, rồi giới thiệu đường cong.  **Hoạt động 4: Giới thiệu đường gấp khúc**  - GV cho HS quan sát hình ảnh đường gấp khúc rồi giới thiệu: đây là gấp khúc.  - HS nhận biết và gọi tên được các đoạn thẳng có trong đường gấp khúc rồi giới thiệu tên của đường gấp khúc là ABCD.  **3. HĐ thực hành, luyện tập (10p)**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV gọi HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng có trong hình.  - GV gọi HS lên bảng dùng  thước kiểm tra ba điểm thẳng hàng .  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  **C*.*Củng cố *-* dặn dò (2p)**  - Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS quan sát, nêu cảm nhận  - HS nhắc lại  - HS quan sát và lắng nghe  - HS quan sát và lắng nghe   * HS nhắc lại : ba điểm A,B,C thẳng hàng.       - HS quan sát và lắng nghe    - HS quan sát và lắng nghe      - HS nhắc lại : đường gấp khúc ABCD.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS làm bài.  - 2,3 HS nêu kết quả.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng  có trong hình.  - HS lên bảng chỉ: A,B,C và B,D,E  - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 3: Ôn Toán**

**BÀI: ĐƯỜNG THẲNG** - **ĐƯỜNG CONG**

**ĐƯỜNG GẤP KHÚC ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học song bài này, HS đạt được những yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. HĐ thực hành, luyện tập**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV gọi HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng có trong hình.  - GV gọi HS lên bảng dùng  thước kiểm tra ba điểm thẳng hàng .  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  **C*.* Dặn dò (2p)**  - Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì? | - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS làm bài.  - 2,3 HS nêu kết quả.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng  có trong hình.  - HS lên bảng chỉ: A,B,C và B,D,E  - HS nêu ý kiến |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Ngày dạy, thứ Tư: 18/12/2024

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Toán**

**BÀI: ĐƯỜNG THẲNG** - **ĐƯỜNG CONG**

**ĐƯỜNG GẤP KHÚC ( Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học song bài này, HS đạt được những yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhận dạng được và gọi đúng tên đường thẳng, đường cong, đường gấp khúc.

**2. Phẩm chất, năng lực**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các điểm đoạn thẳng có trong mỗi hình, HS có cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành vẽ đoạn thẳng, vẽ hình theo mẫu, tạo hình từ các đoạn thẳng, HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học  toán.

**b. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** SGK, tranh...

- **HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh và nêu lên cảm nhận con đường thẳng tắp, con đường uốn cong  - GV giới thiệu, ghi đầu bài  **2. HĐ hình thành kiến thức (15p)**  **\* Hoạt động 1: Giới thiệu đường thẳng**  - GV đính hình ảnh đường thẳng lên bảng và giới thiệu với HS: đây là đường thẳng.  **\* Hoạt động 2: Giới thiệu ba điểm thẳng hàng**  - GV cho HS quan sát và nhận ra đường thẳng.  - GV chấm ba điểm A, B, C lên đường thẳng và cho HS nhận biệt được ba cùng nằm trên một đường thẳng. GV giới thiệu ba điểm A, B, C thẳng hàng.  **Hoạt động 3: Giới thiệu đường cong.**  - GV cho HS quan sát hình ảnh đường cong, rồi giới thiệu đường cong.  **Hoạt động 4: Giới thiệu đường gấp khúc**  - GV cho HS quan sát hình ảnh đường gấp khúc rồi giới thiệu: đây là gấp khúc.  - HS nhận biết và gọi tên được các đoạn thẳng có trong đường gấp khúc rồi giới thiệu tên của đường gấp khúc là ABCD.  **3. HĐ thực hành, luyện tập (10p)**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV yêu cầu HS làm bài cá nhân.  - GV gọi HS trình bày kết quả.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - Yêu cầu HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng có trong hình.  - GV gọi HS lên bảng dùng  thước kiểm tra ba điểm thẳng hàng .  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương.  **C*.*Củng cố *-* dặn dò (2p)**  - Qua các bài tập, chúng ta được củng cố kiến thức gì?  - GV nhấn mạnh kiến thức tiết học  - GV đánh giá, động viên, khích lệ HS. | - HS quan sát, nêu cảm nhận  - HS nhắc lại  - HS quan sát và lắng nghe  - HS quan sát và lắng nghe   * HS nhắc lại : ba điểm A,B,C thẳng hàng.       - HS quan sát và lắng nghe    - HS quan sát và lắng nghe      - HS nhắc lại : đường gấp khúc ABCD.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS làm bài.  - 2,3 HS nêu kết quả.  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát mỗi hình, nhận ra các đường thẳng và các điểm thẳng hàng  có trong hình.  - HS lên bảng chỉ: A,B,C và B,D,E  - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 2+ 3:** **Tiếng Việt (Tập đọc)**

**BÀI: TRÒ CHƠI CỦA BỐ (Tiết 1+2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Giúp HS: Đọc đúng các từ khó, biết cách đọc lời thoại của các nhân vật (bố và Hường) trong bài Trò chơi của bố.

- Hiểu nội dung bài đọc: Thông qua trò chơi "ăn cỗ" mà bố và Hường chơi cùng nhau, bài đọc nói lên tình cảm giữa những người thân trong gia đình dành cho nhau, cách bố dạy Hường những điều cần biết trong nói năng và cư xử với người lớn tuổi.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Biết nói năng và có cử chỉ lễ phép đối với bố mẹ và người lớn tuổi; biết trân trọng tình cảm gia đình, thêm yêu bố mẹ và có hành động đơn giản thế hiện tình cảm với bố mẹ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** Tranh, SGK.

- **HS:** Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (3p)**  - HS đọc một đoạn thơ trong bài học trước (Mẹ) và nói về một số điều thú vị mà HS học được từ bài thơ này.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để  trả lời câu hỏi: Em thích chơi trò chơi  gì cùng bố mẹ?  - GV giới thiệu bài đọc: Cùng tìm hiểu bài Trò chơi của bố để xem Hường và bố thường chơi trò gì cùng nhau. (Hãy chú ý xem trong khi chơi, bố đã dạy Hường điều gì.)  **2. HĐ Hình thành kiến thức mới (40p)**  **Hoạt động 1: Đọc văn bản (30p)**  - GV đọc mẫu toàn bài. Chú ý đọc với giọng nhẹ nhàng, tình cảm. Lưu ý phân biệt giọng của nhân vật bố và giọng của nhân vật Hường: giọng của người dẫn chuyện. Ngắt giọng, nhấn giọng đúng chỗ.  - Luyện đọc từ khó:  - GV chia bài đọc ra làm 3 đoạn:  Đoạn 1: từ đấu đến *đủ rồi*;  Đoạn 2: tiếp đến *Đây, mời bác*;  Đoạn 3: phần còn lại.  - HS đọc nối tiếp đoạn trước lớp  - GV giải nghĩa từ khó. Ngoài từ xơi đã được chú thích trong sách, GV có thể giải thích thêm từ bát (từ dùng của miền Bắc): chén để ăn cơm (miền Nam).  - Luyện đọc theo nhóm 3  - Thi đọc giữa các nhóm  - GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **Hoạt động 2: Trả lời câu hỏi (10p)**  - GV hướng dẫn HS làm việc nhóm để tìm hiểu bài và trả lời các câu hỏi.  - GV đọc từng câu hỏi và gọi đại diện một số nhóm trình bày câu trả lời của mình. Các nhóm khác nhận xét, đánh giá.  - GV và HS thống nhất câu trả lời:  + Câu 1: Hai bố con Hướng chơi trò chơi gì cùng nhau?  + Câu 2: Khi chơi, hai bố con xưng hô với nhau như thế nào?  + Câu 3: Nhìn hai tay Hường đón bát cơm, mẹ nhớ tới điều gì?  + Câu 4: Khi chơi cùng bố, Hường đã được bố dạy nết ngoan nào?  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **3. HĐ Luyện tập, thực hành (5p)**  **Hoạt động : Luyện đọc lại**  - GV đọc diễn cảm toàn bài. Lưu ý giọng của nhân vật.  - Gọi HS đọc toàn bài.  - Nhận xét, khen ngợi.  **4. HĐ vận dụng (15p)**  **Hoạt động: Luyện tập theo văn bản đọc.**  Bài 1: Tìm câu nói thể hiện thái độ lịch sự.  - GV cho HS đọc các phương án, thảo luận nhóm, tìm câu trả lời.  - GV gọi một số HS trả lời. GV hỏi thêm HS lí do vì sao chọn những phương án đó.  - GV có thể hỏi thêm câu nào có tính lịch sự cao nhất?  - GV nhận xét, tuyên dương.  Bài2: Cùng bạn đóng vai nói và đáp lời yêu cầu, để nghị.  - GV cho HS đọc câu mẫu, thảo luận nhóm đôi. Từng thành viên của nhóm sẽ lần lượt đóng vai nói và đáp lời đề nghị, sau đó đóng vai.  - GV cho một cặp đôi làm mẫu.  - Các cặp đôi luyện tập.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV gọi đại diện một số cặp đôi thực hành trước lớp.  - GV nhận xét chung, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - Một số HS trả lời câu hỏi. Các HS khác bổ sung.  - HS lắng nghe.  - HS nhắc lại đầu bài.  - HS đọc thầm bài trong khi nghe GV đọc mẫu.  - HS luyện đọc  - HS chia đoạn.  - HS đọc nối tiếp đoạn.  - HS giải nghĩa từ khó.  - HS thực hiện theo nhóm ba.  - 2 - 3 nhóm nối tiếp đọc bài  - HS lần lượt đọc.  - HS lần lượt chia sẻ ý kiến:  + Câu 1: Hai bố con chơi trò chơi ăn cỗ cùng nhau.  + Câu 2: Khi chơi, hai bố con xưng hô là "bác" và "tôi".  + Câu 3: Nhìn tay Hường đón bát cơm, mẹ lại nhớ đến lúc hai bố con chơi với nhau.  + Câu 4: *b. Có cử chỉ và lời nói lễ phép.*  - HS lắng nghe.  - 2 - 3 HS đọc.  - HS đọc, thảo luận nhóm.  - 2 - 3 HS chia sẻ đáp án, nêu lí do vì sao lại chọn ý đó:  + Những câu nói thể hiện thái độ lịch sự là: a. Cho tôi xin bát miến.  b. Dạ, xin bác bát miến ạ.  + Vì hai câu này chứa các từ thể hiện sự lịch sự: đạ, xin, ạ.  - HS trả lời : Câu b.  - HS hoạt động nhóm đôi, thực hiện đóng vai và luyện nói theo yêu cầu.  - 1 nhóm lên làm mẫu.  + VD: Bạn mở giúp tớ cái cửa sổ!  Ừ, đợi tớ một chút nhé,..  - HS thực hiện  - Đại diện các nhóm lên bảng.  - HS lắng nghe.  - HS trả lời.  - HS lắng nghe. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Buổi chiều**

**Tiết 3: Ôn Tiếng Việt**

**TRÒ CHƠI CỦA BỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Ôn luyện giúp hs đọc lưu loát và rõ ràng hơn.

**II. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| **1. Luyện đọc**  - GV ôn luyện giúp hs đọc tốt hơn  - HS luyện đọc  + HDHS chia câu:  + HS luyện đọc nối tiếp trước lớp  - Luyện đọc theo nhóm 4:  + Yêu cầu HS đọc nối tiếp trong nhóm  + GV gọi một số nhóm đọc bài.  + GV nhận xét, tuyên dương.  - GV đọc toàn bài  **2. Củng cố, dặn dò (3p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS đọc  - HS đọc  - Cả lớp đọc thầm.  - HS luyện đọc  - HS đọc nối tiếp (2-3 lượt)  - HS lắng nghe  - HS luyện đọc theo nhóm bốn.  - 2-3 nhóm nối tiếp đọc bài. |

Ngày dạy, thứ Năm: 19/12/2024

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Tiếng Việt (Chính tả)**

**NGHE *-* VIẾT: TRÒ CHƠI CỦA BỐ (Tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.

- Làm đúng các bài tập chính tả.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.

- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** Máy tính, hình ảnh của bài học.

- **HS:** Vở ô li; bảng con.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối**  - GV giới thiệu, ghi đầu bài  **2. HĐ Luyện tập, thực hành (30p)**  **Hoạt động 1: Nghe – viết chính tả.**  - GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.  - Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.  - GV hỏi:  + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?  + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?  - GV lưu ý vị trí đặt dấu chấm , dấu phẩy  - HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.  - GV đọc cho HS nghe viết.  - YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.  - Nhận xét, đánh giá bài HS.  **Hoạt động 2:Viết địa chỉ nhà em**  - GV cho HS quan sát : Số nhà 25, đường Sông Thao, thị trấn Cổ Phúc , huyện Trấn Yên, tỉnh Yên Bái  - GV hỏi : những từ nào viết hoa?  - GV nói:  + Cần viết hoa tên riêng của thôn/xóm, xã / phường, quận/huyện, tỉnh/thành  phố,…nơi em ở.   * Chú ý viết dấu phẩy phân tách từng đơn vị.   - GV yêu cầu HS viết địa chỉ nhà mình  -YC đổi vở và nhận xét  - GV chữa bài , nhận xét  **Hoạt động 3: Bài tập chính tả.**  - Gọi HS đọc YC ý b  - HDHS hoàn thiện vào vở  - GV chữa bài, nhận xét.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại  - HS lắng nghe.  - 2 - 3 HS đọc.  - 2 - 3 HS chia sẻ.  - HS luyện viết bảng con.  - HS nghe viết vào vở ô li.  - HS đổi chéo theo cặp.  - HS quan sát  -1 - 2 HS trả lời  - HS lắng nghe  - HS viết  - HS đổi chéo theo cặp  - 1 - 2 HS đọc.  - HS làm bài cá nhân, sau đó đổi chéo kiểm tra.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 2: Tiếng Việt (Luyện từ và câu)**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ VỀ TÌNH CẢM GIA ĐÌNH.**

**DẤU CHẤM , DẤU CHẤM HỎI, DẤU CHẤM THAN(Tiết 4)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Tìm được từ ngữ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình, từ chỉ tính cách.

- Biết sử dụng dấu câu ( dấu chấm, chấm than và dấu chấm hỏi).

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Phát triển vốn từ chỉ tình cảm, chỉ tính cách.

- Rèn kĩ năng sử dụng dấu câu.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh, SGK.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối**  - GV giới thiệu, ghi đầu bài.  **2. HĐ Hình thành kiến thức mới (20p)**  **Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ tình cảm của người thân trong gia đình. Từ chỉ tính cách**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - HS thảo luận nhóm  - YC HS trình bày kết quả:  - GV giải thích thêm về từ không được chọn: chăm chỉ ( thể hiện tính cách của bản thân) , vui chơi ( chỉ hoạt động)  - YC HS làm bài vào vở  - GV hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - GV chữa bài, nhận xét.  **Bài 2:**  - Gọi HS đọc YC  - YC HS thảo luận nhóm  - YC HS làm bài vào vở  - GV gọi HS chữa bài và nhận xét  - Nhận xét, tuyên dương HS  **Hoạt động 2: Dấu chấm,dấu chấm hỏi và dấu chấm than.**  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc YC.  - Gọi HS đọc câu có chỗ trống đầu tiên cần điền  - GV hỏi:  +Câu này người bố nói ra để làm gì?  +Cần dùng dấu câu gì  - GV yc HS làm bài vào vở  - Nhận xét, khen ngợi HS.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại  - 1- 2 HS đọc.  - HS thảo luận nhóm đôi  - 3 - 4 HS nêu: các từ ngữ : chăm sóc, yêu thương , quan tâm , kính trọng.  - HS lắng nghe  - HS thực hiện làm bài cá nhân.  - HS đổi chéo kiểm tra theo cặp.  - 1- 2 HS đọc  - 1 HS trả lời  - HS thảo luận nhóm 4  - HS làm bài cá nhân  -1- 2 HS đọc bài làm  - 1- 2 HS đọc.  - 1 HS đọc.  - HS chia sẻ câu trả lời.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

................................................................................................................................

**Tiết 3: Toán**

**BÀI: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG**

**ĐỘ DÀI ĐƯỜNG GẤP KHÚC (Tiết 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học song bài này, HS đạt được những yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.

-Thực hành đo được độ dài đoạn thẳng.

- Thực hành tính toán độ dài đường gấp khúc

**2. Phẩm chất, năng lực**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các đoạn thẳng, đường gấp khúc,  trình bày được cách đo độ dài đoạn thẳng, cách tính độ dài đường gấp khúc, HS có  cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước,  HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**b. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** SGK, tranh...

- **HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  - GV yêu cầu HS nêu hình ảnh của đường thẳng, đường gấp khúc trong cuộc sống mà em biết.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  - GV tổ chức cho HS quan sát tranh và nói lên được hình ảnh liên quan đến đoạn thẳng, đường gấp khúc có trong tranh.  - GV giới thiệu, ghi đầu bài  **2. HĐ hình thành kiến thức (15p)**  **Hoạt động 1: Giới thiệu độ dài đoạn thẳng và cách thực hành đo độ dài đoạn thẳng**  - GV vẽ đoạn thẳng AK  - GV hướng dẫn HS cách đặt thước thẳng để đo độ dài đoạn thẳng AK, lưu  ý vị trí đặt thước, vị trí nhìn để đọc số đo, GV khẳng định đoạn thẳng AK có độ dài 5 cm, giới thiệu cách viết.  - GV gọi một vài HS lên thực hành đo độ dài đoạn thẳng AK và đọc kết quả.  **Hoạt động 2: Giới thiệu độ dài đường gấp khúc**  - GV cho HS quan sát và nhận ra đường gấp khúc ABCD.  - GV gọi lần lượt từng HS lên thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng AB, BC, CD.  - GV giới thiệu độ dài đường gấp khúc chính là tổng độ dài các đoạn thẳng trước AB, BC và CD.  - GV lưu ý cho HS nêu được muốn tính độ dài đường gấp khúc ta cộng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó.  **3. HĐ thực hành, luyện tập (10p)**  **Bài 1: (HĐCN)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  - GV cho HS nhắc lại kĩ thuật sử dụng thước để đo độ dài đoạn thẳng.  - Yêu cầu HS thực hành đo và điền kết quả vào vở, 3 HS lên bảng thực hành.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: (TLNĐ)**  - GV gọi HS đọc yêu cầu.  a. GV yêu cầu HS nhắc lại cách tính độ dài đường gấp khúc.  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi tính độ dài đường gấp khúc ABCD .  b. GV yêu cầu HS thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng rồi tính độ dài đường  đường gấp khúc MNOPQ .  - GV mời 1 em lên bảng chữa.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **C.** **Củng cố *-* dặn dò (2p)**  - HS nêu cảm nhận hôm nay biết thêm được điều gì ?  - GV nhận xét giờ học | - HS nêu  - HS quan sát tranh và nói lên được hình ảnh liên quan đến đoạn thẳng, đường gấp khúc có trong tranh.  - HS nhắc lại tên bài  - HS nhận biết đoạn thẳng AK.  - HS quan sát và lắng nghe.  - HS nhắc lại: đoạn thẳng AK có độ dài 5cm  - HS lên thực hành đo độ dài và đọc kết quả.  - HS quan sát và lắng nghe  - HS lên thực hành đo độ dài mỗi đoạn thẳng AB, BC, CD.  - HS nhắc lại độ dài đường gấp khúc ABCD 11 cm  - HS nhắc lại : muốn tính độ dài đường gấp khúc ta cộng độ dài các đoạn thẳng của đường gấp khúc đó  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS quan sát và lắng nghe  - HS thực hành đo và điền kết quả vào vở, 3 HS lên bảng thực hành đo:  + TE:  + OA:  + KM:  - HS nhận xét  - 1 HS đọc yêu cầu.  - HS trả lời.  - HS thảo luận nhóm đôi thực hành tính kết quả: 4cm + 2cm +4 cm = 10cm  - HS thực hành đo và tính tổng.  - 1 HS lên bảng chữa bài.  - HS chia sẻ.  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 4: HĐTN**

**KẾT NỐI “VÒNG TAY YÊU THƯƠNG”**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- HS làm được món quà tinh thần ý nghĩa để động viên, gửi lời yêu thương, chia sẻ đến các bạn HS vùng khó khăn.

- HS hào hứng, tích cực tham gia hoạt động Kết nối Vòng tay yêu thương , thể hiện tinh thần tương thân tương ái.

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác; Tự chủ, tự học.

***-* Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa khi tham gia hoạt động Kết nối Vòng tay yêu thương.

**3. Phẩm chất**

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK.

- Những mảnh giấy hình đám mây, trái tim, bông hoa, ngôi nhà,...

- Những mẫu phong thư đẹp (vật thật hoặc tranh ảnh).

**b. Đối với HS:**

- SGK.

- Giấy màu, bút, bút màu, hồ dán, kéo.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và từng bước làm quen bài học.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu trực tiếp vào bài học: Hoạt động giáo dục theo chủ đề: Kết nối vòng tay yêu thương.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **Hoạt động 3: Thông điệp yêu thương**  **a. Mục tiêu:** HS thực hiện việc động viên, chia sẻ với các bạn HS vùng khó khăn bằng món quà tinh thân ý nghĩa, đó là viết thông điệp yêu thương gửi tới các bạn.  **b. Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc cá nhân:***  - HS chuẩn bị những mảnh giấy nhỏ hình đám mây, trái tim, bông hoa, ngôi nhà,...  - GV tổ chức cho HS viết thông điệp yêu thương gửi tới các HS vùng khó khăn lên những mảnh giấy.  - GV gợi ý cho HS viết những nội dung sau:  *+ Một lời động viên em gửi tới bạn.*  *+ Một lời chúc em nhắn gửi tới bạn.*  - GV có thể cho HS viết dưới dạng bức thư với các câu hỏi gợi ý: *Em viết thư cho ai? Ở đâu? Em muốn hỏi thăm bạn điều gì? Em muốn kể với bạn điều gì? Em muốn nói với bạn điều gì?*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS chia sẻ trước lớp thông điệp yêu thương mà mình đã viết tặng các bạn HS vùng khó khăn.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_12.png  **c. Kết luận:** *Việc động viên, khích lệ các bạn nhỏ vùng khó khăn bằng tinh thần cũng vô cùng ý nghĩa. Viết thông điệp yêu thương thăm hỏi, động viên là việc làm có ý nghĩa về mặt tinh thần, giúp các bạn gặp hoàn cảnh khó khăn có thêm niềm tin, động lực vượt qua khó khăn và học tập tốt hơn.*  **Hoạt động 4: Phong thư gửi hạn**  **a. Mục tiêu:** HS làm và trang trí được phong thư gửi bạn để thể hiện tình cảm của mình với các bạn. Đồng thời qua đó giúp các em phát triển được khả năng khéo léo, sáng tạo và trí tưởng tượng phong phú.  **b. Cách tiến hành:**  - GV giới thiệu một sổ mẫu phong thư đẹp để HS quan sát và tham khảo.  - GV hướng dẫn HS sử dụng giấy màu, kéo, hồ dán, bút, bút màu để làm và trang trí phong thư theo các bước như trong SGK.  - GV giúp đỡ, hỗ trợ những HS còn lúng túng trong quá trình trang trí phong thư.  - GV yêu cầu HS bỏ thông điệp yêu thương đã viết vào phong thư để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn.  **c. Kết luận:** *Phong thư gửi bạn là món quà tinh thần mà các em gửi gắm tình thương yêu đến các bạn vùng khó khăn. Chúng ta tin rằng với sự thành tâm của mình, các bạn nhỏ khi nhận được thư sẽ vô cùng hạnh phúc và có thêm niềm tin, động lực để vượt qua khó khăn và học tập ngày càng tiến bộ.*  - GV cùng HS tập hợp toàn bộ phong thư có kèm thông điệp yêu thương của cả lớp để gửi tặng các bạn HS vùng khó khăn. | - HS chuẩn bị.  - HS viết thông điệp.  - HS trình bày trước lớp.  - HS lắng nghe, tiếp thu.  - HS quan sát.  - HS thực hiện.  - HS bỏ thông điệp đã viết vào phòng thư.  - HS lăng nghe, tiếp thu.  - HS thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

Ngày dạy, thứ Sáu: 20/12/2024

Ngày điều chỉnh:…………….

**Buổi sáng**

**Tiết 1: Tiếng Việt (Luyện viết đoạn)**

**VIẾT ĐOẠN VĂN THỂ HIỆN TÌNH CẢM VỚI NGƯỜI THÂN**

**(Tiết 5 + 6)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức, kĩ năng**

- Viết được 3 - 4 câu thể hiện tình cảm của em đối với người thân.

- Tự tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về tình cảm gia đình.

**2. Năng lực, phẩm chất**

- Phát triển vốn từ chỉ sự vật, chỉ hoạt động.

- Biết chia sẻ với các bạn cảm xúc của em về bài thơ, câu chuyện đó.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh, SGK.

- HS: Sách giáo khoa; VBT Tiếng Việt.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối**  - GV giới thiệu, ghi đầu bài  **2. HĐ Luyện tập, thực hành (20p)**  **Hoạt động 1: Luyện viết đoạn văn.**  **Bài 1:**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - YC HS quan sát tranh, hỏi:  + Trong đoạn văn trên, bạn nhỏ kể về ai?  + Tìm những câu thể hiện rõ tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ?  + Vì sao mẹ được bạn nhỏ yêu quý?  - GV gọi HS lên thực hiện.  - Nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 2:**  - GV gọi HS đọc YC bài.  - GV cho HS thảo luận về 2 câu hỏi gợi ý trong SHS và xem lại đoạn văn mẫu ở bài 1.  + Em có tình cảm như thế nào đối với người thân? Vì sao?  - YC HS thực hành viết bài.  - GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.  - HS đổi bài cho bạn để sửa chữa hoàn chỉnh bài viết.  - Nhận xét, chữa cách diễn đạt.  **4. HĐ vận dụng (10p)**  **Hoạt động : Đọc mở rộng**  - Gọi HS đọc YC bài 1, 2.  - Tổ chức cho HS tìm đọc một bài thơ, câu chuyện về tình cảm giữa các thành việc trong gia đình.  - Tổ chức cho HS chia sẻ tên bài thơ, câu chuyện, tên tác giả.  - Tổ chức thi đọc một số câu thơ hay.  - Nhận xét, đánh giá việc đọc mở rộng của HS.  **C. Củng cố, dặn dò (2p)**  - Hôm nay em học bài gì?  - GV nhận xét giờ học. | - HS nhắc lại đầu bài  - 1- 2 HS đọc.  - 2 - 3 HS trả lời:  + Trong đoạn văn trên, bạn nhỏ kể về mẹ.  + Những câu thể hiện rõ tình cảm của bạn nhỏ đối với mẹ là "Được ai khen, tôi nghĩ ngay đến mẹ"., "Tôi rất yêu mẹ tôi.  + Mẹ được bạn nhỏ yêu quý vì bạn nhỏ nhận ra tình cảm mà mẹ dành cho mình.  - HS thực hiện.  - HS đọc bài  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe, hình dung cách viết.  - HS làm bài.  - HS chia sẻ bài.  - 1- 2 HS đọc.  - HS tìm đọc bài thơ, câu chuyện ở Thư viện lớp.  - HS chia sẻ theo nhóm 4.  - HS thực hiện.  - HS chia sẻ. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**Tiết 2: Đọc mở rộng**

**Tiết 3: Toán**

**BÀI: ĐỘ DÀI ĐOẠN THẲNG**

**ĐỘ DÀI ĐƯỜNG GẤP KHÚC(Tiết 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Học song bài này, HS đạt được những yêu cầu sau:

**1. Kiến thức, kỹ năng**

- Nhận biết được độ dài đoạn thẳng, độ dài đường gấp khúc.

- Thực hành đo được độ dài đoạn thẳng.

- Thực hành tính toán độ dài đường gấp khúc, vận dụng vào giải quyết vấn đề thực tiễn.

**2. Phẩm chất, năng lực**

**a. Năng lực:**

- Thông qua việc quan sát, nhận biết được các đoạn thẳng, đường gấp khúc,  trình bày được cách đo độ dài đoạn thẳng, cách tính độ dài đường gấp khúc, HS có  cơ hội được phát triển NL tư duy và lập luận toán học, NL giao tiếp toán học.

- Thông qua việc thực hành đo độ dài đoạn thẳng, vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước,  HS có cơ hội được phát triển NL sử dụng công cụ, phương tiện học toán.

**b. Phẩm chất*:***

*-* Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- **GV:** SGK, tranh...

- **HS:** SGK, vở, đồ dùng học tập,…

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A. Ôn bài cũ (2p)**  - GV cho HS lên thực hành tính độ dài đường gấp khúc.  - GV nhận xét, tuyên dương.  **B. Dạy bài mới**  **1. HĐ Khởi động, kết nối (5p)**  - GV giới thiệu, ghi đầu bài  **2. HĐ thực hành, luyện tập (10p)**  **Bài 3:**  - Gọi HS đọc yêu cầu.  - GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi tìm cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước .  - Gọi các nhóm báo cáo.  - GV nhận xét, tuyên dương  - Yêu cầu HS làm bài vào vở.  - GV quan sát, chữa bài.  **3. HĐ vận dụng (15p)**  **Bài 4**  - Gọi HS đọc yêu cầu của bài.  a. GV hướng dẫn HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường gấp khúc, đoạn thẳng.  - GV gọi HS báo cáo  - GV nhận xét, tuyên dương.  b. GV yêu cầu HS đọc độ dài mỗi đoạn thẳng và thực hành tính được độ dài các đường gấp khúc theo nhóm đôi.  - GV gọi HS báo cáo  - GV nhận xét, tuyên dương  **C.** **Củng cố *-* dặn dò (2p)**  - Qua bài học hôm nay, em biết thêm điều gì?  - Dặn HS về nhà thảo luận cùng bố mẹ xem có những đường nào đi từ nhà đến trường và đường nào ngắn nhất, đường nào dài nhất?  - Chuẩn bị bài học sau | - 1 HS lên bảng tính, lớp làm vào nháp.  - HS nhắc lại  - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận nhóm đôi tìm cách vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước .  - Đại diện các nhóm báo cáo  - HS thực hành vẽ đoạn thẳng có độ dài cho trước vào vở  - HS đọc yêu cầu  - HS thảo luận theo nhóm 4, quan sát tranh, nhận ra được những hình ảnh có dạng đường gấp khúc, đoạn thẳng .  - Đại diện các nhóm báo cáo  - HS nhận xét.  - HS trao đổi nhóm đôi theo yêu cầu của giáo viên.  - Đại diện các nhóm báo cáo:  + Đường đi ngắn nhất là đường thẳng AB = 14dm  + Đường đi dài nhất là đường gấp khúc AB = 18dm  - HS nhận xét  - HS nêu ý kiến  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................

**TIẾT 4: HĐTN**

**SINH HOẠT LỚP**

**ĐIỀU EM HỌC ĐƯỢC TỪ CHỦ ĐỀ EM VỚI CỘNG ĐỒNG**

**I. YÊU CẦU CẦU ĐẠT**

**1. Mức độ, yêu cầu cần đạt**

- HS chia sẻ được cảm xúc của mình sau khi thực hiện những việc làm ý nghĩa trong chủ đề Em với cộng đồng.

- HS tự nhận xét, đánh giá về những điều bản thân học được sau khi tham gia chủ đề Em với cộng đồng.

**2. Năng lực**

***-* Năng lực chung:** Giao tiếp, hợp tác ; Tự chủ, tự học.

***-* Năng lực riêng:** Hiểu được ý nghĩa của những việc làm trong chủ đề Em với cộng đồng.

**3. Phẩm chất**

* Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II. PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**1. Phương pháp dạy học**

- Vấn đáp, động não, trực quan, hoạt động nhóm, đóng vai, giải quyết vấn đề, lắng nghe tích cực.

**2. Thiết bị dạy học**

**a. Đối với GV**

- Giáo án.

- SGK Hoạt động trải nghiệm.

**b. Đối với HS:**

- SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **I. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG**  **a. Mục tiêu:** GV ổn định lớp và hướng HS vào chuẩn bị tiết sinh hoạt lớp.  **b. Cách tiến hành:**GV điều hành lớp và nêu hoạt động Điều em học được từ chủ đề Em với cộng đồng.  **II. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**  **a. Mục tiêu:** HS hiểu được ý nghĩa của những việc làm trong chủ đề Em với cộng đồng.  **b.Cách tiến hành:**  ***(1) Làm việc nhóm:***  - GV tổ chức cho HS thảo luận các câu hỏi sau:  *+ Em có cảm xúc gì sau khi thực hiện những việc làm ý nghĩa trong chủ đề Em với cộng đồng?*  *+ Chia sẻ về một hoạt động mà em thích nhất trong chủ đề.*  ***(2) Làm việc cả lớp:***  - GV mời một số HS lên chia sẻ trước lớp theo các nội dung thảo luận trên.  - GV tổng kết và nhận xét về mức độ tích cực tham gia hoạt động của HS.C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_13.png | - HS thảo luận theo nhóm, trả lời câu hỏi. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

.................................................................................................................................

.................................................................................................................................